|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **I.Phát triển thể chất:**  **\*Phát triển vận động:**  -Trẻ tập được động tác phát triển các nhóm cơ tay, chân, cơ thể trong vận động ném bóng về phía trước.  -Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô.  -Phối hợp được tay, chân, cơ thể.  -Trẻ phối hợp được cử động bàn tay ngón tay.  **\*Giáo dục dinh dưỡng:**  -Có một số thói quen tốt trongăn uống, vệ sinh cá nhân:  - Ăn được nhiều loại thức ăn.  -Trẻ nhận biết nguy cơ không an toàn khi đến gần một số con vật.  **II.Phát triển nhận thức:**  - Trẻ nhận biết được ý nghĩa của ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12  -Trẻ nhận biết được tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của các con vật quen thuộc.  -Trẻ biết được ích lợi của một số con vật.  -Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động khám phá xung quanh, bước đầu hình thành kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ.  -Trẻ nhận biết được hình tròn- hình vuông  -Trẻ nhận biết được con vật to – nhỏ; biết được màu sắc của con vật đỏ \_ vàng \_ xanh.  **III.Phát triển ngôn ngữ:**  -Trẻ nói được các cụm từ: chú bộ đội, bộ binh, thủy binh, không quân..  -Trẻ hiểu và gọi được một vài đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc.  -Trẻ biết nói lên những điều quan sát được, những hiểu biết của mình về các con vật quen thuộc bằng các câu nói đơn giản.  -Trẻ biết lắng nghe và bắt chước tiếng kêu của một số con vật.  - Đọc được một số câu đố, bài thơ về các con vật gần gũi, quen thuộc.  **IV.Phát triển tình cảm, kĩ năng XH và thẩm mĩ:**  -Trẻ biết yêu quý các con vật, thích được chăm sóc các con vật  -Trẻ có cảm xúc khi nghe hát, đọc thơ, kể chuyện về các con vật.  -Trẻ thích hát, múa, xem tranh, tô màu, xếp hình, nặn… | **I.Phát triển thể chất:**  **\*Phát triển vận động:**  -Tập theo bài: “Thổi bóng”  Hô hấp: thổi bóng  Tay: đưa bóng lên cao  Bụng:cầm bóng lên  Bật: bóng nẩy  -Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.  -Ném bóng về phía trước bằng một tay, bò chui qua cổng, bật tại chỗ.  - TC: Bắt chước dáng đi của gà, vịt; Nhảy thỏ, bịt mắt bắt dê.Về đúng nhà.  - Nhặt các vật nhỏ bằng hai ngón tay;xâu vòng; chồng xếp 5-6 khối.  **\*Giáo dục dinh dưỡng:**  -Tự cầm thìa xúc cơm ăn, tự cầm cốc uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Rửa mặt, rửa tay,  -Làm quen với chế độ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau.  -Nguy cơ không an toàn khi đến gần các con vật nuôi.  **II.Phát triển nhận thức:**  -Ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.  -Tên gọi, những bộ phận chính, đặc điểm nổi bật, nơi sống của các con vật.  -Ích lợi của các con vật trong gia đình, trong rừng, dưới nước.  -Trò chơi :  - Hình tròn- hình vuông  -To- nhỏ.  -Màu đỏ - vàng -xanh.  - Chơi so hình.  **III.Phát triển ngôn ngữ:**  -Ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.  -Tên gọi, đặc điểm nổi bật:hình dạng, màu sắc, các bộ phận chính, tiếng kêu, thức ăn, ích lợi, nơi sống, vận động, kích thước con vật quen thuộc  - Chọn tranh lô tô về các con vật .  -Nghe kể:  -Trò chơi ngôn ngữ:  -Đọc thơ: Đàn gà con, Con cua, Rong và cá, Con cá vàng, Con công, Đàn bò.  - Câu đố đơn giản về con vật ( mèo, gà, chó…)  **IV.Phát triển tình cảm, kĩ năng XH và thẩm mĩ:**  -Những con vật mà bé yêu thích.  -Hát: Chú mèo, Con gà trống, Rửa mặt như mèo, Con chim hót trên cành cây, Cá vàng bơi. Nghe hát và Vận động theo một số bài hát: Con gà trống, Cá vàng bơi, Chim bay,  -Tc âm nhạc: Hãy bắt chước, Tai ai thính.  -Tô màu Gấu to- gấu nhỏ, con cá heo, con voi.  -Xé-dán đàn cá.  -Nặn viên kẹo tặng chú bộ đội. Nặn thức ăn cho con vật.  -Ghép-Xếp hình con vật, chuồng thú công viên, các con vật dưới nước.  -Trò chơi dân gian: Nu na nu nống, Tập tầm vông, Kéo cưa lừa xẻ, dung dăng dung dẻ | I.**Phát triển thể chất:**  **\*Phát triển vận động:**  - TDS:  - Chơi-tập BS:  -Chơi tập BSáng:  -HĐNT:  -Chơi tập BChiều:  **\*Giáo dục dinh dưỡng:**  -HĐVS-Ă-N: luyện tập thường xuyên.    - HĐVS-Ă-N; CTBC và luyện tập thực hành hằng ngày  -Chơi tập BChiều: Trò chuyện, xem tranh  **II.Phát triểnnhậnthức:**  -Chơi tập BSáng:Cháu yêu chú bộ đội  -Chơi tập BSáng:con gà trống, gà mái, con vịt, con heo, con chó, con mèo, con voi, con gấu, con cá, con tôm, con cua  -Chơi tập Bchiều: Trò chuyện, xem tranh.  - Chơi tập BSáng- Bchiều: Con gì kêu? Con gì biến mất? Đố biết con gì... Bác sĩ thú y, Xếp chuồng cho các con vật, nặn viên kẹo, Nặn quả trứng, Chọn lô tô về các con vật  -Chơi tập BSáng:  -Chơi tập BSáng: Gấu to- gấu nhỏ, chọn tranh lô tô con vật to nhỏ  -Chơi tập Bchiều:tô màu con bướm.  -Chơi tập BC: Cọn tranh lô tô con vật màu đỏ, xanh, vàng.  **III.Phát triểnngônngữ:**  -Chơi tập BSáng: Cháu yêu chú bộ đội  - Chơi với đồ chơi:  -Hoạt động theo ý thích: trò chuyện, xem tranh và trả lòi câu hỏi.  -Chơi tập BSáng  -Chơi tập BS-BC: Thỏ con không vâng lời, Quả trứng, Đôi bạn nhỏ, Gấu con ngoan.  -Chơi tập BS-BC:bắt chước tiếng kêu của con vật ( gà, vịt,mèo, chó, lợn), gà gáy- vịt kêu, nghe tiếng kêu đoán tên con vật.  -Chơi tập BS-BC:Nghe đọc thơ.  -Đoán một số câu hỏi đơn giản về con vật ( mèo, gà, chó…)  **IV Phát triển tình cảm, kĩ năng XH và thẩm mĩ:**  -Chơi tập Bchiều: trò chuyện.  - Chơi với thú nhồi bông, thú nhựa.  - Xem tivi vườn thú, chuồng thú..  -Chơi tập BSáng, Hoạt động theo ý thích  -Chơi tập BSáng  - Chơi tập BSáng  -Chơi tập BSáng  -Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích  - Chơi tập Bchiều |

**CHUẨN BỊ HỌC LIỆU**

-Tranh ảnh về chủ đề

-Tranh các bài thơ : Đàn gà con, con cua, rong và cá, con cá vàng, con công.…

-Các hộp đất nặn, màu tô,

-Máy nghe nhạc, đĩa nhạc các bài hát trong chủ đề.

**MỞ CHỦ ĐỀ**

-Tranh 1 số con vật quen thuộc, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước.

**-**Trò chuyện về một số con vật quen thuộc, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước.

-Trò chuyện về một số một số con vật quen thuộc mà trẻ gặp hằng ngày.

-Nghe một số bài hát thuộc về chủ đề.

**KẾ HOẠCH TUẦN 15 : EM YÊU CHÚ BỘ ĐỘI**   **(Từ 19/12/-24/12/2016)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜIGIAN** | THỨ 2 | | THỨ 3 | | THỨ 4 | THỨ5 | | THỨ 6 |
| **ĐÓN TRẺ** | -Đón trẻ vào lớp.  -Trao đổi với phụ huynh về ý thích của trẻ: thường thích những con vật gì?.Trò chuyện về 1 số con vật.  -Xem tranh ảnh về một số con vật quen thuộc. | | | | | | | |
| **THỂ DỤC SÁNG** | Bài: Thổi bóng | | | | | | | |
| **Chơi-tập BS**  **Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích.** | - Trò chuyện về ngày Quân Đội Việt Nam 22/12.  -Nghe hát: Cháu thương chú bộ đội | - Hình Tròn- Hình Vuông  - TC: thi xem đội nhanh hơn | | -Ném bóng về trước bằng một tay | | -Nặn chiếc kẹo tặng chú bộ đội | -Dạy hát: Làm chú bộ đội.  - Nghe hát: Cháu thương chú bộ đội | |
| -Chơi đóng vai: Bác sĩ thú y, cửa hàng bán các con vật nuôi trong gia đình.  - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật.  -Chọn lô tô về các con vật theo màu sắc: đỏ - vàng - xanh.  - Xếp chuồng các con vật… | | | | | | | |
| **HĐ NGOÀI TRỜI** | -Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành.  - Quan sát thời tiết. Trò chuyện về cách ăn mặc, trang phục phù hợp với thời tiết  - Đi dạo, quan sát góc thiên nhiên. Quan sát con chó, mèo, gà… ăn gì?  -Chơi trò chơi: Chi chi chành chành, lộn cầu vòng | | | | | | | |
| **Ăn- Ngủ** | Trò chuyện về các món ăn từ động vật. | | | | | | | |
| **Chơi-tập BC** | -Trò chuyện, xem tranh ảnh về các chú bộ đội  -VĐTN: Cháu thương chú bộ đội | | - Ôn hình tròn hình vuông.  -Thực hành rửa tay. | | -Thực hành rửa tay.  - TC: chi chi chành chành | -Trò chuyện về vệ sinh cá nhân.  -Chơi tự do | | -Chơi theo ý thích ( di màu, xé dán, xếp hình…)  -TC: Về đúng nhà. |
| **Trả trẻ** | Nêu gương – Kiểm tra vệ sinh- Chuẩn bị ra về | | | | | | | |

Thứ 2 ngày 19 tháng 12 năm 2016

**TRÒ CHUYỆN VỀ NGÀY QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM 22/12**

**NGHE HÁT: “CHÁU THƯƠNG CHÚ BỘ ĐỘI”**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

* Trẻ hiểu ý nghĩa ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.
* Trẻ biết công việc bảo vệ đất nước, trang phục của cô, chú bộ đội.
* Trẻ phát triển vốn từ vựng: chú bộ đội….
* Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

1. **CHUẨN BỊ:**

* Tranh ảnh về công việc, trang phục của các cô chú bộ đội.
* Đĩa nhạc có bài “ Cháu thương chú bộ đội”.

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

\*\* **ỔN ĐỊNH**: Cô cho cả lớp nghe bài hát “ cháu thương chú bộ đội” và trò chuyện: bài hát vừa rồi nói về ai? ( chú bộ đội) . Đúng rồi! Sắp tới c, các con có biết có ngày kỉ niệm nào không? Đó là ngày Quân đội Nhân dân Việt Nam. Hôm nay cô và cả lớp mình cùng tìm hiểu về ngày Quân đội nhân dân Việt Nam nhé.

**HĐ 1: Ngày Quân đội nhân dân Việt Nam.**

* Các con có biết Ngày quân đội nhân dân Việt Nam là ngày nào không? (22/12)
* Ngày Quân Đội nhân dân Việt Nam nói về ai nào? ( cô, chú bộ đội)
* Các con có thấy chú bộ đội bao giờ chưa? ( dạ chưa)
* Xuất hiện tranh/ảnh về chú bộ đội cầm súng bảo vệ tổ quốc và hỏi trẻ:
* Đây là ai? ( chú bộ đội)
* Chú bộ đội đang làm gì? ( bảo vệ tổ quốc)
* Quần áo chú bộ đội màu gì? ( xanh)
* Tay chú bộ đội đang cầm gì? ( súng)
* Cô giới thiệu khái quát lại cho trẻ đây là chú bộ đội đang đứng bảo vệ tổ quốc, quần áo chú bộ đội được gọi là Quân phục có màu xanh. Tay chú bộ đội đang cầm súng.
* Xuất hiện tranh/ ảnh chú bộ đội hải quân.
* Đây là ai? ( chú bộ đội) đây là Bộ đội hải quân chuyên bảo vệ biển đảo.
* Quần áo chú bộ đội màu gì? ( áo trắng , quần xanh)
* Tay chú bộ đội cầm gì? ( súng)
* Cô giới thiệu khái quát cho trẻ: đây là bộ đội hải quân, Quân phục: áo trắng quần xanh, mũ kepi trắng. Tay chú bộ đội cầm súng để bảo vệ biển đảo.
* Tranh/ ảnh chú bộ đội không quân.
* Đây là ai? ( bộ đội không quân)
* Quần áo bộ đội không quân có màu gì? ( màu xanh )
* Đầu chú bộ đội có gì nào? ( mũ bảo hiểm)
* Cô chỉ vào máy bay và hỏi: Phía sau chú bộ đội có cái gì vậy? (máy bay)
* Cô khái quát lại cho trẻ: đây là bộ đội không quân, quân phục màu xanh, đầu đội mũ bảo hiểm, các chú có nhiệm vụ bảo vệ bầu tròi bằng máy bay.
* GD trẻ phải biết ơn và yêu quý các chú bộ đội đã có công bảo vệ đất nước chúng ta. Chuyển hoạt động.

**HĐ 2: Nghe hát “ Cháu thương chú bộ đội”**

* Cô giới thiệu tên bài hát: “ Cháu thương chú bộ đội” tác giả “ Hoàng Văn Yến”
* Cô hát lần 1 cho trẻ nghe.
* Cô giới thiệu nội dung cho trẻ: bạn nhỏ trong bài hát rất thương chú bộ đội ở rùng sâu, ở đảo xa, ở biên giới. các bộ đội đã bảo vệ sự bình an, hòa bình cho chúng ta.
* GD trẻ biết yêu quý, thương các chú bộ đội. vì nhờ có các chú bộ đội mà chúng ta mới được sự bình an, hòa bình .
* Cô mở nhạc cho trẻ nghe 2-3 lần. Kết thúc hoạt động.

**Chơi – tập Buổi chiều:** -Trò chuyện, xem tranh ảnh về các chú bộ đội

-VĐTN: Cháu thương chú bộ đội

**NHẬN XÉT:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................................

Thứ 3 ngày 20 tháng 12 năm 2016

**HÌNH TRÒN – HÌNH VUÔNG**

**TRÒ CHƠI: THI XEM ĐỘI NÀO NHANH HƠN**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

* Trẻ nhận biết và gọi đúng tên hình tròn, hình vuông.
* Trẻ biết chọn đúng hình tròn, hình vuông.
* Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

1. **CHUẨN BỊ:**

* Bộ hình học hình tròn hình vuông.
* Bàn có trưng bầy các đồ dùng. 2 Rổ đựng, xắc xô.

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

**\*\* ỔN ĐỊNH:** cô phát cho mỗi trẻ 1 vé tàu hình tròn. Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “ đoàn tàu nhỏ xíu” tới tham quan bàn đồ chơi. Trò chuyện: đây là gì? ( đồ chơi) trên bàn có những đồ chơi nào ? ( máy bay, búp bê, xe…) Đồ chơi có đẹp không? ( dạ đẹp ). Kết thúc giờ tham quan, cô nhận xét: hôm nay các con rất ngoan nên cô có món quà tặng cả lớp mình.

**HĐ 1: Hình Tròn – Hình Vuông.**

* Xuất hiện vé tàu hình tròn và hỏi trẻ:
* Đây là cái gì? ( vé tàu) Đây là hình gì? ( hình tròn)
* Hình tròn có màu gì? ( màu đỏ)
* Hình tròn này có thể lăn được nữa. Cô lăn cho trẻ xem. Có con có biết vì sao không?
* Cô cho trẻ sờ viền của hình tròn và giải thích vì hình tròn rất tròn nên có thể lăn được.
* Cô và trẻ giơ hình tròn và gọi tên.
* Cô lấy trong món quà ra những hình vuông màu xanh và hỏi trẻ:
* Đây là hình gì? ( hình vuông ) Hình vuông có màu gì? ( xanh )
* Cô cho trẻ sờ các góc và giới thiệu cho trẻ: hình vuông có những góc nhọn.
* Vì có có những góc nhọn này nên hình vuông không thể lăn như hình tròn được.
* Cô cho trẻ nhắc lại: hình tròn lăn được còn hình vuông thì không.
* Cô giơ hình tròn và cho trẻ gọi tên.
* Cô nhận xét, tuyên dương, chỉnh sửa cách phát âm cho trẻ. Chuyển hoạt động.

**HĐ 2: TC: Xem đội nào nhanh hơn**

* Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi cho trẻ:Cô dẫn trẻ tới quan sát bàn trưng bày các hình học hình tròn, hình vuông. Chia làm 2 đội khi, mỗi đội là chạy thật nhanh lên lấy đúng hình mà cô yêu cầu và bỏ vào rổ. đội nào lấy đúng và nhanh hơn sẽ được thưởng cờ thi đua.
* Cô và trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát, động viên , cổ vũ trẻ trong lúc chơi. Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. Kết thúc hoạt động.

**Chơi – tập Buổi chiều:** - Ôn hình tròn hình vuông.

-Thực hành rửa tay.

**NHẬN XÉT:**………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………….......................................................

Thứ 4 ngày 21 tháng 12 năm 2016

**NÉM BÓNG VỀ PHÍA TRƯỚC BẰNG MỘT TAY**

**I.Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ biết cách ném bóng về phía trước bằng một tay, phát triển sức mạnh cơ bắp của tay.

- Trẻ lắng nghe và thực hiện theo hiệu lệnh của cô.

- Trẻ thực hiện được BTPTC cùng cô và bạn.

- Trẻ thích tham gia các hoạt động vận động, mạnh dạn khi tham gia các hoạt động..

**II.Chuẩn bị:**

-Xắc xô, bóng

**III.Cách tiến hành:**

**1.Khởi động:**

Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi: đi t!hường, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, đi thường.

2.**Trọng động:**

**a.BTPTC**: giống thể dục sáng ( không hô hấp)

b.**VĐCB:**

-Cô giới thiệu tên bài “Ném bóng về phía trước bằng một tay”

**+**Lần 1**:** cô làm mẫu không giải thích.

**+**Lần 2**:** cô thực hiện mẫu cho trẻ xem, vừa đi cô vừa nói với trẻ: Các con sẽ từ hàng của mình đến vạch xuất phát, lấy một quả bóng khi nghe hiệu lệnh của cô trẻ đứng chân trước chân sau, một tay cầm bóng đưa lên cao dùng sức ném mạnh tay cho bóng bay xa về phía trước, sau đó về chỗ của mình.

-Cô mời 1 trẻ khá lên tập. cô nhận xét trẻ.

-Cô làm mẫu lần 3.Cô hỏi lại tên hoạt động?

-Sau đó tiến hành cho cả lớp cùng tập.

-Trong khi trẻ tập, cô quan sát, sửa sai cho trẻ. Chuyển hoạt động.

**C.TCVĐ:** “ gà vào vườn rau”.

-Cô giới thiệu tên trò chơi, và cách chơi**:** Cô đóng vai cô cấp dưỡng và trẻ là những chú gà con . Khi trời sáng gà đi kiếm ăn và vào vườn rau của cô cấp dưỡng. Khi nghe bác cấp dưỡng “hây xi” thì gà chạy nhanh ra khỏi vườn rau.

-Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần

-Cô nhận xét trò chơi, khuyến khích, động viên, khen ngợi trẻ trong quá trình chơi. Kết thúc hoạt động

**3.Hồi tĩnh:**

-Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh lớp, tay làm động tác gà vỗ cánh.

**Chơi tập buổi chiều:** - Thực hành rửa tay.

- TC: chi chi chành chành

**NHẬN XÉT:**………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………....................

Thứ 5 ngày 22 tháng 12 năm 2016

**NẶN CHIẾC KẸO TẶNG CHÚ BỘ ĐỘI**

1. **Mục đích – yêu cầu:**

-Trẻ biết lăn tròn, lăn dọc ấn dẹp để tạo thành những viên kẹo khác nhau.

-Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn

-Trẻ rèn sự khéo léo của đôi bàn tay

-Trẻ biết bóp đất, véo đất, xoay tròn

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

1. **Chuẩn bị:**

-Xắc xô, bảng, mẫu sản phẩm của cô.

- Đất màu đủ cho các trẻ.

1. **Cách tiến hành:**

**\*Ổn định:** cô cùng trẻ hát bài “ cháu thương chú bộ đội”. Bài hát tên gì? Nói về ai? Các con có thương chú bộ đội không? Vậy hôm nay chúng ta cùng làm kẹo tặng chú bộ đội nhé.

**HĐ 1:Nặn viên kẹo**

\*Quan sát mẫu

-Cô cho trẻ quan sát tranh những viên kẹo.

+Con thấy những viên kẹo này như thế nào?

\_Hôm nay cô sẽ dạy cho các bạn nặn những viên kẹo thật đẹp nhé.

-Cô làm mẫu và giải thích cách làm: Để nặn được viên keọ thật đẹp thì chúng mình phải làm cho đất mềm, sau đó chia thành nhiều phần nhỏ, sau đó bỏ đất xuống bảng, dùng lòng bàn tay xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹp để tạo ra những viên kẹo khác nhau. Cô động viên trẻ nặn những viên kẹo có kích cỡ khác nhau.

\*Trẻ thực hiện

-Cô cho trẻ lấy đất và bảng để thực hiện

-Cô bao quát trẻ thực hiện, cô sửa và giúp đỡ cho trẻ.

-Cô bao quát trẻ, đến gần từng trẻ động viên khích lệ.

\* Nhận xét sản phẩm

Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.

-Cô nhận xét sản phẩm của trẻ.

- cô và trẻ cùng mang tặng chú bộ đội. kết thúc hoạt động.

**HĐ 2: Nghe hát: Chú bộ đội đi xa**

-Cô Giới thiệu tên bài hát, tác giả. Cô hát lần 1 cho trẻ nghe.

-Cô giới thiệu nội dung bài hát: bài hát nói về chú bộ đội đi xa, tết không về nhà.

-Cô hát 2-3 lần cho trẻ nghe. khuyến khích trẻ đung đưa, nhúng nhảy theo cô. Kết thúc hoạt động.

***Hoạt động chiều:***  -Trò chuyện về vệ sinh cá nhân.

-Chơi tự do

***Nhận xét:***………………………………………….……………………………….

……………………………………………………………………………………….

Thứ 6 ngày 23 tháng 12 năm 2016

**DẠY HÁT: LÀM CHÚ BỘ ĐỘI**

**NGHE HÁT: CHÁU THƯƠNG CHÚ BỘ ĐỘI**

1. **Mục đich yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung, hát đúng giai điệu bài hát “Làm chú bộ đội” (Hoàng Long)

-Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình đối với chú bộ đội qua bài hát.

-Trẻ phát triển khả năng chú ý, phát triển thính giác cho trẻ qua hoạt động âm nhạc.

-Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động tập thể.

1. **Chuẩn bị:**

-Đĩa, máy nhạc.

1. **Cách tiến hành:**

**\*\* ỔN ĐỊNH**: xuất hiện tranh chú bộ đội và hỏi trẻ: đây là ai? ( chú bộ đội ) Các con có thương chú bộ đội không? ( dạ có) Các con có muốn giống chú bộ đội không? ( dạ có). Cô cũng có một bài hát về bạn nhỏ muốn làm chú bộ đội. Cô sẽ dạy cho cả lớp mình nhé.

**HĐ 1: Dạy hát: Làm chú bộ đội**

* Cô giới thiệu tên bài hát “ Làm chú bộ đội”, tác giả “ Hoàng Long”.
* Cô hát mẫu lần 1 không nhạc. Cô hỏi tên bài hát? Tác giả?
* Cô hát lần 2 có nhạc. và đàm thoại nội dung bài hát:
* Bài hát tên gì? (Làm chú bộ đội) tác giả ?( Hoàng Long)
* Bài hát nói về ai? ( bạn nhỏ)
* Bạn nhỏ thích làm giống ai? ( chú bộ đội)
* Bạn nhỏ vác cái gì trên vai? ( súng)
* Chân bạn nhỏ bước như thế nào? ( 1, 2)

+ Cô tóm tắt: bài hát nói về bạn nhỏ thích làm chú bộ đội chân bước 1, 2 và vác súng trên vai.

* GD trẻ giống bạn nhỏ yêu mến chú bộ đội.
* Cô mở nhạc có lời cho trẻ nghe ( lần 3).
* Cô dạy cho trẻ hát từng câu theo cô.
* Cô và cả lớp cùng hát 1 lần.
* Cô cho từng nhóm ( 3-4 trẻ) lên hát, cá nhân lên hát.
* Cô và cả lớp cùng hát 1 lần.
* Cô chú ý sửa sai cách phát âm. Động viên, khuyến khích trẻ trong cả hoạt động. Chuyển hoạt động.

**HĐ 2: Nghe hát “ Cháu thương chú bộ đội”**

* Cô giới thiệu tên bài hát: “ Cháu thương chú bộ đội” tác giả “ Hoàng Văn Yến”
* Cô hát lần 1 cho trẻ nghe.
* Cô giới thiệu nội dung cho trẻ: bạn nhỏ trong bài hát rất thương chú bộ đội ở rùng sâu, ở đảo xa, ở biên giới. các bộ đội đã bảo vệ sự bình an, hòa bình cho chúng ta.
* GD trẻ biết yêu quý, thương các chú bộ đội. vì nhờ có các chú bộ đội mà chúng ta mới được sự bình an, hòa bình .
* Cô mở nhạc cho trẻ nghe 2-3 lần. Kết thúc hoạt động

**Chơi tập buổi chiều:** -Chơi theo ý thích ( di màu, xé dán, xếp hình…)

-TC: Về đúng nhà.

***Nhận xét:***………………………………………….……………………………....

…………………………………………………………………………………

Thứ bảy ngày 24 tháng 12 năm 2016

- Ôn tập các bài hát, bài thơ trong chủ đề.

-Chơi theo ý thích

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜIGIAN** | THỨ 2 | | THỨ 3 | | | THỨ 4 | | THỨ5 | THỨ 6 | | |
| **ĐÓN TRẺ** | -Đón trẻ vào lớp.  -Trao đổi với phụ huynh về ý thích của trẻ: thường thích những con vật gì?.Trò chuyện về 1 số con vật.  -Xem tranh ảnh về một số con vật quen thuộc. | | | | | | | | | | |
| **THỂ DỤC**  **SÁNG** | Bài: Thổi Bóng | | | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BS**  **Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích.** | - Con gà trống, con gà mái, con vịt.  - TC: Bắt chước tiếng kêu của con gà, con vịt | | - Ném bóng về phía trước bằng một tay.  - TC: nhảy thỏ | | -Đọc thơ: Chú gà con  - TC : bắt chước dáng đi của con gà, mèo | | -Nhận biết màu vàng.  - Tô màu con vạt to- nhỏ  - VĐTN: Con gà trống. | | | -VĐTN: Con gà trống  - TC: nghe tiếng kêu đoán tên con vật | |
| -Chơi đóng vai: Bác sĩ thú y, cửa hàng bán các con vật nuôi trong gia đình.  - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật.  -Chọn lô tô về các con vật theo màu sắc: đỏ - vàng - xanh.  - Xếp chuồng các con vật… | | | | | | | | | | |
| **HĐ NGOÀI TRỜI** | -Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành.  - Quan sát thời tiết. Trò chuyện về cách ăn mặc, trang phục phù hợp với thời tiết  - Đi dạo, quan sát góc thiên nhiên. Quan sát con chó, mèo, gà… ăn gì?  -Chơi trò chơi: Chi chi chành chành, lộn cầu vòng | | | | | | | | | | |
| **Ăn- Ngủ** | Tập tự xúc cơm ăn, cầm cóc uống nước. | | | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BC** | -TC: Gà gáy, vịt kêu.  - Chơi – tập: Tập cầm thìa xúc cơm | - Nghe đọc thơ: Chú gà con  - Chọn tranh lô tô về các con vật. | | -TC: Gà gáy, vịt kêu.  - Chơi – tập: Tập cầm cốc uống nước | | | | - TC: Lộn cầu vồng.  Chọn lô tô về các con vật có màu vàng-đỏ | | | - Nghe kể chuyện: Thỏ con không vâng lời  -TC: Chi chi chành chành |
| **Trả trẻ** | Nêu gương – Kiểm tra vệ sinh- Chuẩn bị ra về | | | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TUẦN 16:**   **NHỮNG CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

**(Từ 26/12/-31/12/2016)**

Thứ 2 ngày 26 tháng 12 năm 2016

**CON GÀ TRỐNG – CON GÀ MÁI – CON VỊT**

**TC: BẮT CHƯỚC TIẾNG KÊU CỦA CON GÀ, CON VỊT**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

-Trẻ biết được tên gọi và đặc điểm nổi bật của con gà trống, gà mái và con vịt

-Trẻ biết nơi sống và thức ăn của gà, vịt.

-Trẻ biết bắt chước tiếng kêu của gà, vịt

-Rèn sự chú ý ghi nhớ quan sát của trẻ

-Giáo dục trẻ biết yêu quý gà, vịt và ăn nhiều thức ăn như trứng và thịt của gà, vịt.

1. **CHUẨN BỊ**

Tranh ảnh gà trống, gà mái, vịt, thẻ lô tô.

1. **CÁCH TIẾN HÀNH**

**\*Ổn định:** cô cùng trẻ hát bài con gà trống.

**\*Hoạt động 1 :** nhận biết các con vật nuôi: gà trống, gà mái và con vịt.

-Cô xuất hiện tranh con gà trống và hỏi trẻ:

+ Con gì đây?

+Gà trống gáy như thế nào?

+Cô chỉ cho trẻ biết các bộ phận của con gà trống ( mào gà có màu đỏ, mỏ gà nhỏ nhọn để mổ thóc, chân gà có móng dài nhọn)

+Gà Trống thường được nuôi ở đâu?

-Cô xuất hiện bức tranh con gà mái và hỏi trẻ:

+Đây là con gì ? + Khi đẻ trứng gà mái kêu như thế nào?

+Cô chỉ cho trẻ biết các bộ phận của gà mái :mào gà có màu đỏ, mỏ gà nhọn để mổc thóc, chân gà có móng dài nhọn để bới đất tìm giun. Gà mái đẻ trứng

\*Cô xuất hiện bức tranh con vịt và hỏi trẻ:

+Đây là con gì? + Con vịt kêu như thế nào? +Con vịt bơi ở đâu?

+Cô chỉ cho biết (Con vịt không có mào đỏ, mỏ vịt to, chân vịt có màng để bơi dưới nước

TCCC: trò chơi chọn lô tô về các con vật

-Khi cô gọi tên hoặc đặc điểm của con vật thì trẻ sẽ đưa tấm lô tô có hình con vật ấy lên.

**HĐ2: TC bắt chước tiếng kêu của các con vật.**- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi:Khi cô nói gà trống thì trẻ làm gà trống vỗ cánh và gáy ò ó o.Khi cô nói con vịt thì trẻ sẽ làm những chú vịt đi lại lạch bạch và kêu cạc cạc.

* Cô và trẻ chơi 2-3 lần.
* Cô nhận xét tuyên dương trẻ. Kết thúc hoạt động.

**Hoạt động chiều:**  - TC: Gà gáy – Vịt kêu.

* + - * Tập cầm thìa xúc cơm

**NHẬN XÉT:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........................................................

Thứ 3 ngày 27 tháng 12 năm 2016

**NÉM BÓNG VỀ PHÍA TRƯỚC BẰNG MỘT TAY**

**TC: NHẢY THỎ**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

Trẻ biết cách ném bóng về phía trước bằng một tay, phát triển sức mạnh cơ bắp của tay.

-Trẻ biết chơi trò chơi gà gáy vịt kêu.

-Lắng nghe và thực hiện theo hiệu lệnh của cô. Thực hiện được bài tập PTC cùng cô và bạn.

-Trẻ thích tham gia các hoạt động vận động, mạnh dạn khi tham gia các hoạt động ở trường.

1. **CHUẨN BỊ:**

-Xắc xô, bóng

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

**1.Khởi động:**

Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi: đi t!hường, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, đi thường.

2.**Trọng động:**

**a.BTPTC**: giống thể dục sáng.

b.**VĐCB:**

-Cô giới thiệu tên bài “Ném bóng về phía trước bằng một tay”

**+Lần 1:** cô làm mẫu không giải thích.

**+Lần 2:** cô thực hiện mẫu cho trẻ xem, vừa đi cô vừa nói với trẻ: Các con sẽ từ hàng của mình đến vạch xuất phát, lấy một quả bóng khi nghe hiệu lệnh của cô trẻ đứng chân trước chân sau, một tay cầm bóng đưa lên cao dùng sức ném mạnh tay cho bóng bay xa về phía trước, sau đó về chỗ của mình.

-Cô mời 1 – 2 trẻ lên tập. cô nhận xét trẻ.Sau đó tiến hành cho cả lớp cùng tập.

\_Trong khi trẻ tập, cô mở nhạc nhẹ nhàng. Sau khi trẻ thực hiện xong, cô nhận xét cách đi trong đường hẹp của trẻ và chuyển tiếp sang trò chơi vận động.

**C.TCVĐ:** “ Nhảy Thỏ”.

-Cô giới thiệu tên trò chơi, và cách chơi: Cô đóng vai Thỏ mẹ và trẻ là những chú Thỏ con . Khi Thỏ mẹ nói đi kiếm ăn thì trẻ hai tay để trước ngực, hai chân chụm và nhảy như những chú Thỏ. Khi Thỏ mẹ nói có cà rốt rồi thì trẻ ngồi xuống đưa hai tay lên mồm giả vờ ăn cà rốt. Khi Thỏ mẹ kêu đi tiếp trẻ lại đứng lên nhảy như lần trước

\_Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần, sau đó nhận xét trò chơi, khuyến khích, động viên, khen ngợi trẻ trong quá trình chơi.

**3.Hồi tĩnh:**

-Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh lớp, tay làm động tác chim bay

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**: - Nghe đọc thơ: Chú gà con

- Chọn tranh lô tô về các con vật

**NHẬN XÉT:**…………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………….......................................

Thứ 4 ngày 28 tháng 12 năm 2016

**ĐỌC THƠ: CHÚ GÀ CON**

**TC: BẮT CHƯỚC DÁNG ĐI CỦA CON GÀ, CON MÈO**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**
   * Trẻ nhớ tên bài thơ “Chú gà con”. Tên tác giả: Phạm Hổ.
   * Trẻ hiểu được nội dung bài thơ “Chú gà con”.
   * Trẻ cảm nhận và đọc đúng nhịp điệu của vần thơ.
   * Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
2. **CHUẨN BỊ:**

* Tranh ảnh có nội dung bài thơ “ chú gà con”

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

**\*\*ỔN ĐỊNH:** Cô vỗ xắc xô tập trung trẻ ngồi hình chữ U, tạo tâm thế thoải mái trước khi vào hoạt động. Cô xuất hiện gà con và trò chuyện:Đây là con gì? Gà con này có màu gì? Gà con này ăn gì? các con có thích gà con không? Cô cũng có một bài thơ về những chú gà con. Hôm nay cô sẽ dạy cả lớp mình nhé.

**HĐ 1: đọc thơ “ Chú gà con”**

* Cô giới thiệu tên bài thơ “ Chú gà con”
* Cô đọc thơ lần 1 cho trẻ. cô hỏi tên bài thơ?
* Cô đọc thơ lần 2 kết hợp tranh minh họa. và trò chuyện với trẻ:Tên bài thơ? Bài thơ nói về con gì? Ai mua cho bé gà con? Trong bài thơ,Gà con đang làm gì?Tiếng gà con khi mổ thóc như thế nào? ( tốc tốc tốc)
* Cô đọc thơ lần 3 kèm theo hành động mổ thóc cho trẻ quan sát.
* Cô dạy cho cả lớp đọc từng câu thơ theo cô 2-3 lần.
* Cô mời từng nhóm , cá nhân lên đọc theo cô. Trong quá trình đọc, cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ mạnh dạng đọc thơ.
* Cho cả lớp đứng lên đọc thơ và cùng làm hành động mổ thóc cùng cô.
* GD trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong nhà. Chuyển hoạt động.

**HĐ 2: TC: Bắt chước dáng đi của con gà, con mèo.**

Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: khi cô hỏi “con mèo/ con gà đi như thế nào?” thì cả lớp cùng bắt chước dáng đi của con vật đó. Bạn nào làm sai thì bị loại.

* Cô và cả lớp chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. kết thúc hoạt động.

**Hoạt động chiều:** - Tập cầm cốc uống nước.-

-TC: Gà gáy, vịt kêu

**Nhận xét:**...............................................................................................................................

................................................................................................................................................

Thứ 5 ngày 29 tháng 12 năm 2016

**NHẬN BIẾT MÀU VÀNG**

**TÔ MÀU CON VẬT TO – CON VẬT NHỎ**

**VĐTN: CON GÀ TRỐNG**

1. **MỤC ĐÍC YÊU CẦU:**

* Trẻ nhận biết và gọi đúng tên màu vàng.
* Trẻ phân biệt được con vật to, con vật nhỏ.
* Trẻ rèn luyện cách cầm bút tô màu.
* Trẻ hứng thú nghe cô hát, hát và vận động đơn giản theo bài hát” con gà trống”
* Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

1. **CHUẨN BỊ:**

* Túi quà có một số đồ chơi có màu vàng và màu khác.
* Vở tô màu có con vật to – nhỏ.
* Máy nghe nhạc có bài hát “ con gà trống”.

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

\*\* **ỔN ĐỊNH:** Cô vỗ xắc xô tập trung trẻ thông báo bạn búp bê có tặng cho lớp mình 1 món quà, cô cho cả lớp ngồi hình chữ U và bắt đầu tìm hiểu món quà.

**HĐ 1: Nhận biết màu vàng.**

***1.Nhận xét, phân biệt***: Cô đưa túi quà ra và giới thiệu từng món quà:

**Nhóm 1: CON GÀ màu vàng.**

* Đây là con gì? con gà có màu gì? con gà trống gáy như thế nào?
* Cô khuyến khích cho trẻ trả lời, gợi mở cho trẻ trả lời.
* Cô cho trẻ phát âm rõ từ “ màu vàng”.

**Nhóm 2: xe đồ chơi màu vàng.**

* Đây là cái gì? xe này có màu gì? xe thường chạy ở đâu?
* Cô khuyến khích cho trẻ trả lời, gợi mở cho trẻ trả lời.
* Cô cho trẻ phát âm rõ từ “ màu vàng”.

***2. Phân loại màu vàng với màu khác.***

* **Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ có chứa hạt màu khác nhau và 1 đĩa màu vàng.**
* Cô yêu cầu trẻ chọn hạt màu vàng giơ lên và nói đúng tên “ màu vàng “ của hạt. sau đó bỏ vào đĩa có màu vàng.
* Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. Giáo dục trẻ biết cất đồ chơi sau khi chơi xong. Chuyển hoạt động.

**HĐ 2: Tô màu con vật to nhỏ.**

* Cô cho xem tranh mẫu và đàm thoại về bức tranh:
* Tranh vẽ gì? con vật to hơn có màu gì? con vật nhỏ hơn có màu gì?
* Cô tiến hành tô màu mẫu cho trẻ xem, vừa tô cô vừa giải thích cách chọn màu tô cho con vật to – nhỏ cho đúng và cách tô màu: tô viền trước, tô từ ngoài vào trong, tô đều, không lem ra ngoài.

\*Cô phát vở tạo hình cho trẻ cùng thực hiện.

* Trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý nhắc nhở, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ, khuyến khích trẻ tô màu
* Khi trẻ làm xong cô yêu cầu trẻ đem tranh lên treo trên giá đựng sản phẩm.
* Trẻ nhận xét sản phẩm đẹp, sản phẩm trẻ thích, vì sao trẻ chọn tranh này?
* Cô nhận xét chung sản phẩm của cả lớp, tuyên dương trẻ.
* Giáo dục trẻ khi chơi phải biết gìn giữ đồ chơi và chơi xong nhớ cất đúng nơi quy định. Chuyển hoạt động.

**HĐ 3: VĐTN: Con gà trống**

* Cô mở 1 đoạn nhạc cho trẻ nghe, hỏi trẻ đó là bài hát gì?
* Cô hát cho trẻ nghe 1 lần.
* Cô hát lần 2 + vận động minh họa.
* Khuyến khích trẻ hát cùng cô, vừa hát vừa vận động theo nhạc.
* Cô nhận xét. Kết thúc hoạt động

**Chơi-tập buổi chiều:**  - Chọn lô tô về các con vật có màu vàng-đỏ

* TC: Lộ cầu vồng

Nhận xét:................................................................................................................................

................................................................................................................................................

Thứ 6 ngày 30 tháng 12 năm 2016

**VĐTN: CON GÀ TRỐNG**

**TC: NGHE TIẾNG KÊU ĐOÁN TÊN CON VẬT**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

-Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung và hát đúng giai điệu bài hát “Con Gà Trống” tác giả: Mạnh Thường

-Trẻ thuộc các động tác múa minh họa.

-Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

1. **CHUẨN BỊ:**

Máy nghe nhạc có bài hát : con gà trống

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

**\*\* ỔN ĐỊNH**: Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc bài hát “con gà Trống” và hỏi trẻ: Đó là bài hát gì? Tác giả?

**\*HĐ 1:vận động theo nhạc “con gà trống”.**

-Nào chúng mình cùng đứng lên và hát thật to bài hát này nhé.

-Cô mời một số trẻ lên hát lại bài hát..

- Các con hát rất hay, bài hát này còn có những động tác minh họa rất đẹp. Cô sẽ dạy cho các con vận động minh họa bài hát này nhé.

-Cô làm lần 1 (theo nhac).

-Cô làm lần 2 : Cô dạy trẻ từng động tác.

+Động tác 1: con gà Trống có cái maò đỏ:Tay để lên đầu giả làm mào gà.

+Động tác 2: chân có cựa: Giống động tác 1 đầu gật gật.

+Động tác 3: gà trống gáy ò ó o: Hai tay để trước miệng, nghiêng sang trái, phải.

-Cô cho trẻ làm 2 lần kết hợp hát, không nhạc. Cô cho trẻ vận động theo nhạc đệm 2 lần

-Cô mời nhóm, cá nhân thực hiện.Trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai.

-GD trẻ yêu quý gà trống vì gá gáy giúp chúng ta dậy đúng giờ.

**HĐ 2: TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật:**

* Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: Cô sẽ giả tiếng kêu của con vật và trẻ nào biết sẽ đoán tên con vật đó. Trẻ đoán sai sẽ bị loại.
* Cô và cả lớp chơi 2-3 lần. Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. kết thúc hoạt động

**Chơi-tập buổi chiều:** - Nghe kể chuyện: Thỏ con không vâng lời

-TC: Chi chi chành chành

Nhận xét:..............................................................................................................................

..............................................................................................................................................

Thứ 7 ngày 31 tháng 12 năm 2016

- Ôn tập các bài hát, bài thơ đã học.

-Chơi theo ý thích

**KẾ HOẠCH TUẦN 17: NHỮNG CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH (tt)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | THỨ 2 | | | THỨ 3 | | | THỨ 4 | | THỨ5 | THỨ 6 | | |
| **ĐÓN TRẺ** | -Đón trẻ vào lớp.  -trò chuyện về các con vật nuôi trong gia đình.  Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật trong gia đình | | | | | | | | | | | |
| **THỂ DỤC**  **SÁNG** | Bài: Thổi Bóng | | | | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BS**  **Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích.** | NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH | | - Con chó, con mèo, con lợn.  - TC: bắt chước tiếng kêu của con chó, con mèo, con lợn. | | | -Nặn thức ăn cho con gà, con vịt.  - VĐTN: Con gà trống | | -Nghe kể chuyện: Quả Trứng.  - TC: nghe tiếng kêu đoán tên con vật | | | - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô  - TC: Gà gáy, Vịt kêu. | |
| -Chơi đóng vai: Bác sĩ thú y, cửa hàng bán các con vật nuôi trong gia đình.  - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật.  -Chọn lô tô về các con vật theo màu sắc: đỏ - vàng - xanh.  - Xếp chuồng các con vật… | | | | | | | | | | | |
| **HĐ NGOÀI TRỜI** | -Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành.  - Quan sát thời tiết. Trò chuyện về cách ăn mặc, trang phục phù hợp với thời tiết  - Đi dạo, quan sát góc thiên nhiên. Quan sát con chó, mèo, gà… ăn gì?  -Chơi trò chơi: Chi chi chành chành, lộn cầu vòng | | | | | | | | | | | |
| **Ăn- Ngủ** | Trò chuyện về các món ăn có nguồn gốc từ động vật | | | | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BC** | | NGHỈ | -TC: Gà gáy, vịt kêu.  - Chơi – tập: Tập cầm cốc uống nước | | -TC: Chi chi chành chành  - Chọn tranh lô tô về các con vật có màu đỏ - xanh- vàng | | | | -TC: Gà gáy, vịt kêu.  - Chơi – tập: Tập cầm thìa xúc cơm | | | -TC: Chi chi chành chành  -Chọn lô tô về các con vật. |
| **Trả trẻ** | Nêu gương – Kiểm tra vệ sinh- Chuẩn bị ra về | | | | | | | | | | | |

**(Từ 2/1/-7/1/2017)**

Thứ 3 ngày 3 tháng 1 năm 2017

**CON CHÓ – CON MÈO – CON LỢN**

**TC: BẮT CHƯỚC TIẾNG KÊU CỦA CÁC CON VẬT**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

-Trẻ nhận biết và gọi tên một số đặc điểm nổi bật của con chó, con mèo, con lợn.

-Trẻ biết được nơi sống, thức ăn của con chó, con mèo, con lợn. Biết con chó, con mèo, con.lợn.là động vật nuôi trong gia đình.

-Trẻ bắt chước tiếng kêu của chó, mèo.

-Trẻ phát âm một số từ và câu ngắn: “con chó”, “con mèo”, “ mèo bắt chuột”.

-Trẻ biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

-Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc và bảo vệ các con vật.

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

1. **Chuẩn bị:**

-Tranh, thẻ lô tô.

-Xắc xô, băng nhạc.

1. **Cách tiến hành:**

***\*\*Ổn định***: cô cùng trẻ hát bài hát “ Gà trống, mèo con và cún con”

+ Trong bài hát có những con gì? Cô dẫn dắt chuyển hoạt động.

**HĐ1: Nhận biết con chó, con mèo, con lợn.**

-Cô xuất hiện tranh con chó và hỏi trẻ:

+Con gì đây?

+Con chó có những bộ phận nào? ( đầu, mình, đuôi và có 4 chân).

Cô chỉ vào từng bộ phận của con chó và hỏi đây là bộ phận nào?

- Cô mời một số trẻ chỉ và gọi tên các bộ phận của con chó.

- Con chó sủa như thế nào? Con chó sống ở đâu? (Chó được nuôi trong gia đình)

-Con chó ăn gì? (Ăn cơm, thịt, cá). Nhà mình nuôi chó để làm gì? ( chó giữ nhà).

-Cô tóm tắt lại những đặc điểm của con chó.

**\*** Cô xuất hiện tranh con mèo và hỏi trẻ.

+Đây là con gì? +Con mèo có những bộ phận nào?

+Cô cho trẻ lên chỉ mắt, tai, mồm, chân, đuôi...) của con mèo.

+Mèo sống ở đâu?

+Mèo ăn gì?

+Nuôi mèo để làm gì? (Mèo bắt chuột)

+Cô tóm tắt lại tên, đặc điểm của con mèo.

**\***Cô xuất hiện tranh con Lợn và hỏi trẻ:

+Đây là con gì?

+Con Lợn có những bộ phận nào?

+Cô cho trẻ lên chỉ mắt, tai, chân, đuôi..... của con Lợn.

-Lợi sống ở đâu?

+Lợn ăn gì?

+Nuôi Lợn để làm gì? (Lấy thịt)

-Cô tóm tắt lại đặc điểm của con Lợn.

***Trò chơi củng cố: Thi xem ai nhanh hơn***

-Cô phát cho trẻ những tấm lô tô có hình các con vật; chó, mèo, lợi.

-Khi cô gọi tên hay đặc điểm của con vật nào thì trẻ sẽ đưa tấm lô tô có hình con vật đó lên.

**HĐ 2: TC: Bắt chước tiếng kêu của các con vật.**

-Cô giới thiệu tên trò chơi va cách chơi: Khi cô hô tên con vật nào thì trẻ phải giả tiếng kêu con vật đó. Trẻ nào giả đúng và nhanh nhất sẽ được thưởng một chiếc cờ.

-Cô và trẻ chơi 2-3 lần.

-Trong quá trình chơi, Cô quan xác, động viên trẻ, tuyên dương và khuyến khích trẻ cùng tham gia. Kết thúc hoạt động.

***Hoạt động chiều:*** -TC: Bịt mắt bắt dê

-Tập rửa tay

***Nhận xét:***…………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

Thứ 4 ngày 4 tháng 1 năm 2017

**NẶN THỨC ĂN CHO CON GÀ, CON VỊT**

**VĐTN: CON GÀ TRỐNG**

1. **Mục đích – yêu cầu:**

-Trẻ biết lăn tròn, lăn dọc ấn dẹp để tạo thành loại thức ăn khác nhau cho con gà, con vịt.

-Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn

-Trẻ rèn sự khéo léo của đôi bàn tay

-Trẻ biết bóp đất, véo đất, xoay tròn

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

1. **Chuẩn bị:**

-Xắc xô, bảng, mẫu sản phẩm của cô.

- Đất màu đủ cho các trẻ.

1. **Cách tiến hành:**

**\*Ổn định:** cô cùng trẻ hát bài “ con gà trống”. Bài hát tên gì? Nói về con gì? Các con có thích con gà không? Vậy hôm nay chúng ta cùng làm cho con gà, con vịt nhé.

**HĐ 1:Nặn thức ăn cho con gà, con vịt.**

\*Quan sát mẫu

-Cô cho trẻ quan sát mẫu thức ăn: Con thấy thức ăn này như thế nào?

\_Hôm nay cô sẽ dạy cho các bạn nặn thức ăn thật đẹp nhé.

-Cô làm mẫu và giải thích cách làm: Để nặn được thức ăn thật đẹp thì chúng mình phải làm cho đất mềm, sau đó chia thành nhiều phần nhỏ, sau đó bỏ đất xuống bảng, dùng lòng bàn tay xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹp để tạo ra thức ăn khác nhau. Cô động viên trẻ nặn thức ăn có kích cỡ khác nhau.

\*Trẻ thực hiện: Cô cho trẻ lấy đất và bảng để thực hiện

-Cô bao quát trẻ thực hiện, cô sửa và giúp đỡ cho trẻ.

-Cô bao quát trẻ, đến gần từng trẻ động viên khích lệ.

\* Nhận xét sản phẩm

Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.

-Cô nhận xét sản phẩm của trẻ.

-Cô và trẻ cùng mang cho con gà, con vịt. Kết thúc hoạt động.

**HĐ 2: VĐTN: Con gà trống**

* Cô mở 1 đoạn nhạc cho trẻ nghe, hỏi trẻ đó là bài hát gì?
* Cô giới thiệu tên bài hát “ Con gà trống”
* Cô hát cho trẻ nghe 1 lần.
* Cô hát lần 2 + vận động minh họa.
* Khuyến khích trẻ hát cùng cô, vừa hát vừa vận động theo nhạc.
* Cô nhận xét. Kết thúc hoạt động.

**Chơi tập buổi chiều:** -TC: Chi chi chành chành

- Chọn tranh lô tô về các con vật có màu đỏ - xanh- vàng

**NHẬN XÉT:**……………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………....................

Thứ 5 ngày 5 tháng 1 năm 2017

**NGHE KỂ CHUYỆN: QUẢ TRỨNG.**

**TC: NGHE TIẾNG KÊU ĐOÁN TÊN CON VẬT.**

1. **Mục đích – yêu cầu:**

-Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong chuyện và một số hành động của các nhân vật trong truyện: Gà Trống gáy "ò...ó....o", Lợi con kêu ụt à ụt ịt. Vịt kêu vít vít,

-Trẻ hiểu được nội dung truyện.

-Trẻ làm quen và hiểu nghĩa của một số cụm từ trong câu chuyện: đánh tách một cái, ló đầu ra ngoài.

-Rèn cho trẻ khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

-Trẻ hứng thú nghe Cô kể chuyện.

1. **Chuẩn bị:**

* Tranh ảnh minh họa nội dung truyện “ Quả trứng”

1. **Cách tiến hành:**

***\*Ổn định:*** cô cùng trẻ chơi trò chơi gà gáy, vịt kêu

**HĐ1: Kể chuyện: “ Quả trứng”**

-Cô kể lần 1 không tranh. Cô hỏi trẻ tên truyện?

-Cô giảng giải cho trẻ hiểu một số cụm từ mới trong truyện:

+Cụm từ đánh tách một cái: tức là quả trứng vỡ ra

-Cô kể lần 2 kèm theo tranh minh họa.

-Cô kể lần 3 vừa kể vừa gợi ý trẻ đàm thoại về nội dung truyện:

+Câu chuyện có tên là gì?

+Trong câu chuyện có những con vật nào?( gà trống, lợn con và vịt con).

+Đang đi dạo trên đường gà trống nhìn thấy cái gì?.

- Gà trống đã hỏi như thế nào? (Gợi ý và giúp trẻ : “ò ó o! Quả gì to to!”)

- Khi nhìn thấy quả trứng lợi con đã nói gì? ( ụt à, ụt ịt, trứng gà trứng vịt).

-Cô tóm tắt lại nội dung câu chuyện: Có một quả trứng ai đó đánh rơi trong vườn. Gà trống đã nhìn thấy quả trứng trước tiên. Kế đến là Lợn con. Lợi con nghĩ rằng đó là trứng gà hay trứng vịt. Bất ngờ, quả trứng lúc lắc rồi vỡ tách ra, kêu tách một cái, một chú Vịt con chui ra từ vỏ trứng.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Chuyển tiếp hoạt động.

**HĐ 2: TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật.**

**-** Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: Cô sẽ giả tiếng kêu của con vật và trẻ nào biết sẽ đoán tên con vật đó. Trẻ đoán sai sẽ bị loại.Cô và cả lớp chơi 2-3 lần. Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. Kết thúc hoạt động.

***Hoạt động chiều:***  -TC: Gà gáy, vịt kêu

- Chơi – tập: Tập cầm thìa xúc cơm

***Nhận xét:***………………………………………….……………………………………

………………………………………………………………………………………….

Thứ 6 ngày 6 tháng 1 năm 2017

**ĐI THAY ĐỔI THEO HIỆU LỆNH CỦA CÔ**

**TRÒ CHƠI: GÀ GÁY, VỊT KÊU**

MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

* Trẻ biết đi theo hiệu lệnh của cô.
* cho trẻ đi giữ thăng bằng cơ thể.
* Trẻ hứng thú tham gia vận động cùng cô.

CHUẨN BỊ:  
- Búp bê.

- Mỗi trẻ 1 quả bóng 15-20 cm .

CÁCH TIẾN HÀNH:

1. **Khởi động:** đi và làm một số động tác nhẹ nhàng 1-2 phút.
2. **Trọng động:**
3. **BTPTC: thổi bóng ( không hô hấp)**
4. **VĐCB: Đi thay đổi theo hiệu lệnh của cô**

* Cô giới thiệu tên vận động “Đithay đổi theo hiệu lệnh của cô”.
* Cô làm mẫu cho trẻ xem lần 1.
* Cô đi mẫu lần 2 cho trẻ xem vừa đi cô vừa nói với trẻ: Khi cô nói “đi đều” thì cô sẽ đi bước đều , khi cô nói “đi nhanh” thì cô đi nhanh chân, khi cô nói “đi chậm”thì cô đi chậm dần lại và đến nhà bác gấu.
* Cô cho 1 trẻ đi theo hiệu lệnh của cô ( mời trẻ khá làm mẫu). Nhận xét và tuyên dương nếu trẻ làm tốt.
* Sau đó cho từng trẻ thực hiện.
* Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ thực hiện.

1. **TRÒ CHƠI: GÀ GÁY, VỊT KÊU**

* Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ: cô làm gà mẹ, trẻ làm gà con. Gà mẹ dẫn đàn gà con đi kiếm mồi. Cô cho trẻ đi dạo quanh phòng, chạy tung tăng, đi chậm lại và cô làm tiếng gà gáy ò ó o… trẻ bắt chước làm theo. Cô lặp lại hành động gà gáy 2-3 lần. Tương tự như trên cô làm tiếng vịt kêu và trẻ làm theo.
* Cô và trẻ chơi 2-3 lần.
* Cô nhận xét tuyê dương trẻ.

1. **Hồi tĩnh**: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng vừa đi vừa làm động tác chim bay, cò bay.

***Hoạt động chiều:*** -TC: Chi chi chành chành

-Chọn lô tô về các con vật.

***Nhận xét:***………………………………………….……………………………………

………………………………………………………………………………………….

THỨ 7 NGÀY 7 THÁNG 1 NĂM 2017

- Ôn tập các bài hát, bài thơ trong tuần.

**KẾ HOẠCH TUẦN 18: NHỮNG CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**(Từ 9/1/-14/1/2017)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜIGIAN** | THỨ 2 | | THỨ 3 | | THỨ 4 | | THỨ5 | | THỨ 6 | |
| **ĐÓN TRẺ** | -Đón trẻ vào lớp.  -trò chuyện về các con vật sống trong rừng.  Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật sống trong rừng. | | | | | | | | | |
| **THỂ DỤC**  **SÁNG** | Bài: Thổi Bóng | | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BS**  **Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích.** | - Con voi, con gấu.  -TC: Bắt chước dáng đi của các con gấu, con voi. | | - Bò chui qua cổng.  - TC: Thỏ nhảy múa. | -Nghe kể chuyện: Gấu con ngoan.  - TC: Các chú chim sẻ | | -Tô màu con voi.  -Nghe Hát: Chú Voi con | | -Hát: Con chim hót trên cành cây.  -TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật | | |
| -Chơi đóng vai: Bác sĩ thú y, đi xem xiếc.  - Tô màu, vẽ, xé dán về một số con vật trong rừng.  -Nghe hát, múa, VĐTN các bài hát (“ Con gà trống”, “ Chim bay”…)  - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật.  -Chọn lô tô về các con vật theo màu sắc: con vật to, con vật nhỏ.  - Ghép hình, xếp hình các con vật… | | | | | | | | | |
| **HĐ NGOÀI TRỜI** | -Quan sát các con vật trong sân trường.  - Tham quan sở thú, xem xiếc.  - Bắt chước dáng đi của các con vật.  - Đọc thơ, đồng dao, ca dao về các con vật.  -Chơi vận động: Đi như gấu, bò như chuột, Bịt mắt bắt dê. | | | | | | | | | |
| **Ăn- Ngủ** | Tập tự xúc cơm ăn, cầm cóc uống nước. | | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BC** | -TC: Bịt mắt bắt dê.  -Tập rửa tay | -TC: Nu na nu nống.  -Tô màu các con vật có màu đỏ- xanh- vàng. | | -TC: Bịt mắt bắt dê.  - TC: Xếp chuồng thú công viên. | | | -TC: Nu na nu nống.  - Trò chuyện về lợi ích của các con vật. | | | - Nghe đọc thơ: Con Công.  - Xếp dọn đồ chơi. |
| **Trả trẻ** | Nêu gương – Kiểm tra vệ sinh- Chuẩn bị ra về | | | | | | | | | |

Thứ 2 ngày 9 tháng 1 năm 2017

**CON VOI – CON GẤU**

1. **Mục đích – yêu cầu:**

-Trẻ nhận biết và gọi tên một số đặc điểm nổi bật của con voi và con gấu

-Trẻ biết được nơi sống, thức ăn của con voi và con gấu. Biết con voi và con gấu là động vật sống trong rừng.

-Trẻ biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

-Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc và bảo vệ các con vật.

1. **Chuẩn bị:**

-Tranh, thẻ lô tô hình con voi và con gấu

1. **Cách tiến hành:**

\*\***Ổn định:** cô cùng trẻ hát bài “Con gà trống”. Các con vừa nghe bài hát gì? bài hát nói về con gì? Hôm nay cô cũng có thêm 2 con vật nữa muốn giới thiệu với các con. Chúng ta cùng tìm hiểu xem con gì nhé.

**HĐ1: Nhận biết con voi và con gấu**

\*Cô xuất hiện tranh con voi và hỏi trẻ:

+Con gì đây?

+Cô chỉ vào từng bộ phận của con voi (đầu, mình, đuôi, vòi và có 4 chân) hỏi đây là bộ phận nào?

- Cô mời một số trẻ chỉ và gọi tên các bộ phận của con voi.

-Con voi ăn gì? ( lá cây, mía)

- Con voi sống ở đâu? (Voi sống trong rừng).

-Cô tím tắt lại những đặc điểm của con voi.

\* Cô xuất hiện tranh con gấu và hỏi trẻ.

+Đây là con gì? +Con gấu có những bộ phận nào?

+Cô cho trẻ lên chỉ mắt, tai, miệng, chân. của con gấu.

+Gấu sống ở đâu? ( trong rừng)

+Cô tóm tắt lại tên, đặc điểm của con gấu.

***Củng Cố: Thi xem ai nhanh hơn***

CC: Cô phát cho trẻ những tấm lô tô có hình các con vật voi, gấu

-Khi cô gọi tên hay đặc điểm của con vật nào thì trẻ sẽ đưa Lô tô có hình con vật đó lên.

-Cô nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ. Chuyển hoạt động.

HĐ 2: Trò Chơi: Bắt chước dáng đi của các con gấu, con voi.

-Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: khi cô hỏi “con voi / con gấu đi như thế nào?” thì cả lớp cùng bắt chước dáng đi của con vật đó. Bạn nào làm sai thì bị loại.

-Cô và cả lớp chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. kết thúc hoạt động.

**Hoạt động chiều:** -TC: Bịt mắt bắt dê

-Tập rửa tay

**Nhận xét:**...............................................................................................................................

................................................................................................................................................

Thứ 3 ngày 10 tháng 1 năm 2017

**BÒ CHUI QUA CỔNG**

**TRÒ CHƠI: “ THỎ NHAY MÚA ”**

1. **Mục đích yêu cầu:**

* Trẻ biết bò chui cổng
* Trẻ hiểu luật chơi và cách chơi trò chơi "cáo và thỏ”
* Rèn kỹ năng bò phối hợp tay nọ chân kia nhịp nhàng; biết cuối đầu, uốn lưng khi chui qua cổng.
* Phát triển cơ tay, chân; rèn luyện tính cẩn thận, sự khéo léo.
* Rèn kỹ năng chú ý quan sát và thăng bằng trong vận động.
* Giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin, hứng thú khi tham gia tập luyện.

1. **Chuẩn bị:**

- Xắc xô, búp bê, cổng chui ( mỗi cổng có kích thước 50\*40cm), băng keo màu.

1. **Cách tiến hành:**

*1.Khởi động:* đi vòng tròn quanh phòng học 1-2 phút.

*2.Trọng động:*

**a,BTPTC: Giống thể dục sáng (không hô hấp)**

**b,VĐCB: Bò chui qua cổng**

-Cô dẫn dắt: Hôm nay nhà bạn búp bê mời chúng mình tới nhà bạn ấy chơi nhưng cổng nhà bạn búp bê rất nhỏ nên các con phải bò thì mới qua được các con phải kéo léo để không làm đổ cổng nhà bạn búp bê nhé.

-Cô giới thiệu tên vận động: bò chui qua cổng

-Lần 1: Cô làm mẫu trọn vẹn động tác không giải thích.

-Lần 2: Cô thực hiện mẫu cho trẻ xem, vừa thực hiện cô vừa giải thích: “ Các con đặt hai lòng bàn tay, cẳng chân xuống sàn nhà, mắt nhìn về phía cổng. Khi có hiệu lệnh của cô, các con bò kết hợp tay nọ chân kia. Khi đến cổng, cúi đầu và chú ý hạ thấp lưng để chui qua không chạm vào cổng. Cứ thế các con tiếp tục bò tới đích. Khi đến đích các con đứng lên và đi về vị trí của mình.

-Cô làm mẫu lần 3 cho trẻ xem.

-Cô cho lần lượt trẻ thực hiện, trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ.

-Chia trẻ thành 2 nhóm, thi đua xem đội nào nhanh hơn qua vận động bò chui qua cổng.

-Cô tổng kết, nhận xét, tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động.

c, Trò chơi: Thỏ nhảy múa.

-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: cô và trẻ cùng đi dạo quanh lớp theo hiệu lệnh của cô. Rồi cô hát một bài hát bất kì cả lớp cùng múa theo. Bạn nào làm sai sẽ bị loại.

Cô và trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

*3. Hồi tĩnh:* Đi lại, hít thở nhẹ nhàng.

**Hoạt động chiều:** -Tô màu các con vật có màu đỏ- xanh- vàng.

-TC: Nu na nu nống.

**Nhận xét:**...............................................................................................................................

................................................................................................................................................

Thứ 4 ngày 11 tháng 1 năm 2017

**KỂ CHUYỆN: GẤU CON NGOAN**

**TRÒ CHƠI: CÁC CHÚ CHIM SẺ**

1. **MỤC TIÊU YÊU CẦU:**

* Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung truyện “ Gấu con ngoan”
* Trẻ trả lời một số câu hỏi của cô rõ ràng.
* Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

1. **CHUẨN BỊ:**

* Tranh ảnh minh họa truyện “Gấu con ngoan”

1. **CÁCH TIẾN HÀNH:**

**\*\* ỔN ĐỊNH:** Cô vỗ xắc xô ổn định trẻ và trò chuyện: hôm trước cô dạy cho các con về con vật gì nào? ( con gấu, con voi). Hôm nay cô có một câu chuyện về Gấu con Ngoan cả lớp mình cùng lắng nghe cô kể nhé.

**HĐ 1: Kế chuyện “Gấu con ngoan”**

* Cô kể diễn cảm lần 1. Cô hỏi trẻ: Cô vừa kể chuyện gì? ( Gấu con ngoan)
* Cô kể lần 2: kết hợp với tranh minh họa. cô giảng giải nội dung chuyện cho trẻ: Bác Voi đến nhà gấu con tặng cho gấu con một rổ lê. Gấu con cảm ơn bác gấu. Gấu con mang quả lê biếu cho ông, nội, ba mẹ và được khen. Gấu con tặng cho gấu em 1 quả, gấu em rất vui. Gấu con thấy gấu em vui nên cũng vui. Thế là hai anh em lăn khắp nhà
* Cô kể trích đoạn và đàm thoại với trẻ:
* Tên câu chuyện là gì? (Gấu con ngoan)
* Bác Voi cho gấu con quả gì? ( quả lê)
* Gấu con đã làm gì khi nhận lê? ( cảm ơn bác voi)
* Gấu con mang quả lê to nhất biếu cho ai? ( ông nội)
* Ông nội khen gấu con như thế nào? (Gấu con thật ngoan, đáng yêu nhất nhà)
* Gấu con mang quả lê to thứ nhì cho ai?(ba mẹ)
* Ba mẹ đã khen gấu con như thế nào? (Gấu con của mẹ, mẹ thương nhất nhà)
* Gấu con còn mang cho ai nữa?( gấu em)
* Hai anh em gấu con như thế nào? ( rất vui, ôm nhau lăn khắp nhà)
* Cô kể tóm tắt lại nội dung câu chuyện.
* GD trẻ: khi ai đó cho các con thứ gì phải cảm ơn và chia cho người lớn và em nhỏ.

**HĐ 2: Trò chơi: Các chú chim sẻ:**

* Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi cho trẻ: trẻ là các chú chim sẻ đang kiếm ăn trong sân, còn cô là mèo khi nào cô kêu “ meo meo” thì trẻ phải bay nhanh về tổ. Trẻ nào bị cô bắt sẽ bị loại.
* Cô và trẻ chơi 2-3 lần.
* Cô đông viện khuyến khích trẻ trong quá trình chơi. Kết thúc hoạt động.

***Hoạt động chiều:*** - Nghe đọc thơ: Con Công.

- Xếp dọn đồ chơi.

***Nhận xét cuối ngày:***……………………………………………………………………..…

………………………………………………………………………………………………

Thứ 5 ngày 12 tháng 1 năm 2017

**TÔ MÀU CON VOI**

**NGHE HÁT: CHÚ VOI CON**

**I.Mục đích – yêu cầu:**

-Trẻ rèn kỹ năng cầm bút và tô màu: tô đường viền trước, tô từ ngoài vào trong, tô đều màu, không lem ra ngoài.

-Trẻ rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay.

-Trẻ rèn khả năng quan sát.

-Trẻ tích cực tham gia hoạt động.

**II.Chuẩn bị:**

-Tranh mẫu, sáp màu ,sách vở.

**III.Cách tiến hành:**

***\*\*Ổn định***: cho trẻ hát bài hát “Vui đến trường”

**1. HĐ 1: Tô màu con voi**

-Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu và đàm thoại về tranh mẫu.

+Con có nhận xét gì về bức tranh của cô?

+Cô di màu có đẹp không?

-Cô làm mẫu và giải thích cách làm: cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bút bằng ba ngón tay. Tay trái giữ vở. Khi cô di màu cô nhẹ nhàng. Cô di màu từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

+Tay đẹp của con đâu? Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tay đẹp”

-Cô cho trẻ di màu trên không.

-Cô cho trẻ di màu trên giấy.

-Cô bao quát trẻ thực hiện, cô sửa và giúp đỡ cho trẻ.

-Cô bao quát trẻ, đến gần từng trẻ động viên khích lệ.

Cô cho trẻ nhận xét tranh của mình, của bạn. Cô nhận xét tranh của trẻ.

**HĐ 2:Nghe Hát “chú voi con”**

-Cô hát cho trẻ nghe và giảng nội dung bài hát: “bài hát nói về chú voi con ở Bản Đôn, chú còn nhỏ nên chú rất ham chơi và mọi người mong chú mau lớn để giúp đỡ dân làng"

- Cô vận động minh họa cho trẻ xem.

***Hoạt động chiều:*** - Trò chuyện về lợi ích của các con vật.

-TC: Nu na nu nống

***Nhận xét cuối ngày:***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ 6 ngày 13 tháng 1 năm 2017

**HÁT: CON CHIM HÓT TRÊN CÀNH CÂY**

**TRÒ CHƠI: NGHE TIẾNG KÊU ĐOÁN TÊN CON VẬT**

1. ***Mục đích – yêu cầu***

\_Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát và biết hát đúng giai điệu bài hát “Con Chim Hót Trên Cành Cây” tác giả:

\_Trẻ chú ý nghe và hát đúng giai điệu bài hát.

\_Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động tập thể.

1. ***Chuẩn bị:***

\_Đĩa, máy nhạc.

1. ***Cách tiến hành:***

***\*\*Ổn định***: cô cho trẻ nghe tiếng gáy của con gà trống và hỏi trẻ: đó là tiếng của con gì?

\_Dẫn dắt, giới thiệu bài hát.

**\*HĐ 1: Dạy hát bài “Con Chim Hót Trên Cành Cây”**

\_Cô giới thiệu bài hát, tên tác giả bài hát: “Con chim hót trên cành cây” của tác giả

\_Cô hát lần 1 (theo nhạc không lời). Hỏi trẻ

+Cô vừa hát bài gì? Bài hát do ai sáng tác?

\_ Cô hát lần 2( không nhạc) và giảng giải nội dung bài hát. Cô giảng nôi dung bài hát : “bài hát nói về một bạn nhỏ đến trường được chim hót để chào đón, có cả những con bướm cũng bay tới để mừng bé đến trường”

\_Gợi ý cho trẻ nhắc lại tên bài hát, tên tác giả bài hát.

+ Con chim hót ở đâu? +Chim hót để làm gì?

+ Còn những con bướm thì làm gi ( đùa với hoa lá)

-Giáo dục trẻ yêu quý động vật, vui vẻ tới trường.

\_Cô hát lần 3 (có nhạc)

\_Cô dạy trẻ hát từng câu cho tới hết bài.( kèm đánh nhịp)

\_Cả lớp hát cùng cô 2 lần. Cho trẻ hát nhóm, cá nhân

\_Cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ và sửa sai cho trẻ.

\_Cả lớp hát lại một lần. Cô hỏi lại tên bài hát và cho trẻ nhắc lại tên bài hát.

***\*HĐ 2:* Trò chơi: “Nghe tiếng kêu đoán tên con vật”**

**-** Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: Cô sẽ giả tiếng kêu của con vật và trẻ nào biết sẽ đoán tên con vật đó. Trẻ đoán sai sẽ bị loại.Cô và cả lớp chơi 2-3 lần. Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. Kết thúc hoạt động.

***Hoạt động chiều:***  - Nghe đọc thơ: Con Công.

- Xếp dọn đồ chơi.

***Nhận xét:***………………………………………….……………………………………

………………………………………………………………………………………….

Thứ 7 ngày 14 tháng 1 năm 2017

- Ôn tập các bài hát, bài thơ trong tuần.

**KẾ HOẠCH TUẦN 19: NHỮNG CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜIGIAN** | THỨ 2 | | THỨ 3 | | THỨ 4 | | THỨ5 | THỨ 6 | |
| **ĐÓN TRẺ** | -trò chuyện về các con vật sống dưới nước.  -Chơi đồ chơi các con vật sống dưới nước.  - Xem tranh ảnh, sách truyện về các con vật sống dưới nước.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe ở trường và nhà của trẻ. | | | | | | | | |
| **THỂ DỤC**  **SÁNG** | Bài: Thổi Bóng | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BS**  **Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích.** | - Con cá, Con tôm, Con Cua  -TC: Con gì biến mất. | | - Bật tại chỗ  - TCÂN: Tai ai tinh | -Thơ: Rong và cá  - TCVĐ: Cá bơi. | | -Tô màu con Cá Heo. | | | -Hát: Cá vàng bơi.  -VĐTN: Cá vàng bơi. |
| -Chơi đóng vai: Cửa hàng bán các con vật sống dưới nước, nấu các món ăn từ cá.  - Hát, làm động tác minh họa một số bài hát về các con vật sống dưới nước; đọc thơ, ca dao, đồng dao.  -Quan sát các con vật nuôi, bể cá.  -Xem sách, tranh ảnh về các con vật sống dưới nước.  - Chơi lô tô: chọn con vật theo nơi sống… | | | | | | | | |
| **HĐ NGOÀI TRỜI** | -Quan sát khu vực trong trường, quan sát bề cá, cho cá ăn.  - Đọc đồng dao, ca dao về các con vật sống dưới nước.  - Nhặt lá rơi xe hình các con vật dưới nước.  - Chơi vận động: Con gì biến mất? Ếch dưới ao… | | | | | | | | |
| **Ăn- Ngủ** | Trò chuyện về các món ăn có nguồn gốc từ động vật | | | | | | | | |
| **Chơi-tập BC** | -TC: Dung dăng dung dẻ.  - Trò chuyện về lợi ích của các con vật sống dưới nước. | - Đọc thơ: Rong và cá  - Xây bể cá, ao thả cá. | | -TC: Lộn cầu vồng  -Chọn lô tô ( con vật to- con vật nhỏ) | | | -Lắp ráp, ghép hình các con vật sông dưới nước..  -TCVĐ: Về đúng nhà. | | - Quan sát bể cá cảnh, trò chuyện, nhận xét về màu sắc, hình dáng một số loại cá cảnh.  - Xếp dọn đồ chơi. |
| **Trả trẻ** | Nêu gương – Kiểm tra vệ sinh- Chuẩn bị ra về | | | | | | | | |

**(Từ 16/1/-21/1/2017)**

Thứ 2 ngày 16 tháng 1 năm 2017

**CON CÁ – CON TÔM – CON CUA**

**TRÒ CHƠI: CON GÌ BIẾN MẤT**

1. **Mục đích yêu**

-Trẻ nhận biết và gọi đúng tên: con cá, cong tôm và con cua.

-Trẻ biết được cá, tôm, cua là động vật sống dưới nước

-Trẻ biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

-Rèn cho trẻ khả năng quan sát.

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

-Trẻ biết ăn nhiều cá, tôm, cua rất tốt cho sức khỏe.

1. **Chuẩn bị:**

-Tranh, thẻ lô tô về hình ảnh cá, tôm, cua.

-Xắc xô, băng nhạc.

1. **Cách tiến hành:**

***\*\*Ổn định:*** cô cùng trẻ hát bài “cá vàng bơi”.

-Cô dẫn dắt chuyển hoạt động.

**HĐ1: Nhận biết con cá, con tôm, con cua.**

Cô xuất hiện tranh con cá và hỏi trẻ:

+Con gì đây? (cá) +Con cá có những bộ phận nào? ( đầu cá, vây cá, đuôi cá....)

Cô chỉ vào từng bộ phận của con cá và hỏi đây là bộ phận nào?

- Cô mời một số trẻ chỉ và gọi tên các bộ phận của con cá.

- Con cá sống ở đâu? ( nước)

- Con cá di chuyển như thế nào? ( vây, đuôi)

-Cô tím tắt lại những đặc điểm của con chó.

\* Cô xuất hiện tranh con tôm và hỏi trẻ.

+Đây là con gì? ( tôm) +Con tôm có những bộ phận nào?( đâu, chân, đuôi...)

+Cô cho trẻ lên chỉ các bộ phận của con tôm

+Con tôm sống ở đâu?( nước)

+Cô tóm tắt lại tên, đặc điểm của con tôm.

\*Cô xuất hiện tranh con Cua và hỏi trẻ:

+Đây là con gì? ( cua) Con cua có những bộ phận nào?

+Cô cho trẻ lên chỉ các bộ phận của con cua ( chân, càng, yếm, ...)

-Con cua sống ở đâu? ( nước)

-Con cua di chuyển như thế nào? ( chân)

-Cô tóm tắt lại đặc điểm của con cua.

***\* Trò chơi củng cố: Thi xem ai nhanh hơn***

**CC:** cô phát cho trẻ những tấm lô tô có hình các con vật; con cá, con tôm và con cua.

Khi cô gọi tên hay đặc điểm của con vật nào thì trẻ sẽ dơ tấn lo tô có hình con vật đó lên.

***HĐ 2:*Trò chơi: Con gì biến mất.**

CC:Cô xuất hiện lần lượt các con vật( cá, tôm, cua) và cho trẻ gọi tên các con vật đó, sau đó cô cho biến mất một con vật, cháu nói tên con vật vừa biến mất.

LC: bạn nào trả lời đúng sẽ được thưởng một tràng pháo tay.

***Hoạt động chiều:*** -TC: Dung dăng dung dẻ.

- Trò chuyện về lợi ích của các con vật sống dưới nước.

***Nhận xét cuối ngày:***……………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….

Thứ 3 ngày 17 tháng 1 năm 2017

BẬT TẠI CHỔ

TRÒ CHOI ÂM NHẠC: TAI AI TINH

1. **Mục đích yêu cầu:**

* Trẻ biết bật nhảy tại chỗ bằng hai chân
* Trẻ hiểu luật chơi và cách chơi trò chơi "Tai ai tinh"”
* Rèn kỹ năng phản sạ nhanh theo hiệu lệnh cho trẻ.
* Trẻ biết thực hiện các động tác chống hông, khuỵu gối, nhún 2 chân bật cao tại chỗ.Rèn kỹ năng chú ý quan sát và thăng bằng trong vận động.
* Rèn kỹ năng lăn bóng và nhận bóng.
* Trẻ mạnh dạn tự tin hứng thú tham gia hoạt động

1. **Chuẩn bị:**

* Xắc xô, kèn, trống.

1. **Cách tiến hành:**

*1.Khởi động:* đi vòng tròn quanh phòng học 1-2 phút.

*2.Trọng động:*

**a,BTPTC: Giống thể dục sáng**

**b,VĐCB: Bật nhảy tại chỗ.**

* Cô cho trẻ đứng thành hai hàng
* Cô giới thiệu tên vận động: các con ạ,để có cơ thể khỏe mạnh, hằng ngày các con phải thường xuyên tập thể dục. Hôm nay cô cùng các con sẽ thực hiện bài tập “Bật nhảy tại chỗ”
* Lần 1: Cô làm mẫu trọn vẹn động tác không giải thích.
* Lần 2: Cô thực hiện mẫu cho trẻ xem, vừa thực hiện cô vừa giải thích: “ Tư thế chuẩn bị cô đứng tự nhiên, hai tay cô chống hông, chân đứng thẳng. Khi có hiệu lệnh một hai ba bắt đầu cô khuỵu gối, nhún chân nhảy bật lên cao. Và hak xuống nhẹ nhành bằng hai mũi bàn chân, gối hơi khuỵu.
* Cô làm mẫu lần 3 cho trẻ xem.
* Cô cho lần lượt các trẻ thực hiện,
* Cô mời nhóm 3 trẻ lên tập
* Trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ.
* Cô tổng kết trò chơi, nhận xét, tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động.

**c,CTC: “Tai ai tinh”**

* Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ: cô giới thiệu cho trẻ các loại dụng cụ phát ra âm thanh mà cô có: xắc xô, trống, mõ. Cô mời 1 trẻ lên, đội mũ chóp lên, sau đó cô mời 1 bạn lên gõ một trong những loại dụng cụ cô có. Sau đó cô cho trẻ đoán xem bạn vừa gõ dụng cụ gì.
* Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. Kết thúc hoạt động.

*3.. Hồi tĩnh:* Đi lại, hít thở nhẹ nhàng.

***Họat động chiều:*** - Đọc thơ: Rong và cá

- Xây bể cá, ao thả cá.

**Nhận xét: cuối ngày:**...........................................................................................................

................................................................................................................................................

Thứ 4 ngày 18 tháng 1 năm 2017

**THƠ: RONG VÀ CÁ**

**TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG: CÁ BƠI**

**I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

- Trẻ biết và nhớ tên bài thơ “ Rong và cá”

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ “ Rong và cá”

- Trẻ Nghe hieur và trả lời được câu hỏi đơn giản của cô.

- Trẻ rèn luyện kĩ năng ghi nhớ của trẻ.

- Trẻ húng thú tham gia hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh minh họa nội dung thơ.

- đĩa nhạc có bài “ Cá vàng bơi”

**III. CáÁCH TIẾN HÀNH:**

***\*\* ỔN ĐỊNH:*** Cô và trẻ cùng hát bài “ cá vàng bơi”. Trò chuyện: tên bài hát các con vừa hát? Bài hát nói về con gì? các con có thích con các không? Hôm nay cô có một bài thơ nói về Con cá và Rong. Các con cùng lắng nghe cô đọc thơ nhé.

**HĐ 1: Thơ: Rong và Cá**

- Cô giới thiệu tên bài thơ và tác giả “ Rong và cá – Phạm Hổ”

- Cô đọc diễn cảm thơ lần 1. Hởi tên bài thơ? Tác giả?

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa. Giới thiệu nội dung bài thơ: giữa hồ nước trong xanh có đàn cá nhỏ đuôi đỏ lụa hồng đang quẫy đuôi múa như văn công bên cạnh những cô rong xanh mềm mại.

- Cô vừa đọc bài thơ gì? Tác giả?

- Cô rong xanh sống ở đâu?

- Cô rong xanh đẹp như thế nào?

=> Giải thích từ “tơ”. Tơ là một loại sợi nhỏ mỏng mảnh, mềm mại. Rong xanh cũng mềm mại nhẹ nhàng uốn lượn trong nước giống như những sợi tơ.

Trích dẫn: “Có cô rong xanh

Đẹp như tơ nhuộm

Giữa hồ nước trong

Nhẹ nhàng uốn lượn”

- Đàn cá nhỏ sống ở đâu?

- Đàn cá nhỏ đã làm gì bên cô rong xanh?

Trích dẫn: “Một đàn cá nhỏ

Đuôi đỏ lụa hồng

Quanh cô rong đẹp

Mua làm văn công”

- Đàn cá nhỏ đẹp, đuôi cá như thế nào?

- Cá bơi như thế nào? cá đẹp không?

=> Giáo dục trẻ giữ gì môi trường nước: không vức rác xuống ao, hồ, bể cá,.. để cho cá có môi trường sống trong sạch. Chuyển hoạt động.

- Cô đọc thơ lần 3.

- Cô hướng dẫn trẻ đọc thơ. Cô đọc trước một câu trẻ đọc theo 2-3 lần.

- Cô cho từng nhóm trẻ, cá nhân đọc.

- Trong quá trình đọc cô quan sát sửa sai cách phát âm của trẻ.

**HĐ 2: TCVĐ: Cá Bơi**

-Cô hướng dẫn tên trò chơi, cách chơi cho trẻ.

-Cô mở nhạc “ cá vàng bơi” và vận động cho trẻ xem.

-Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. Kết thúc hoạt động.

**Hoạt động Buổi chiều**: -TC: Lộn cầu vồng

-Chọn lô tô ( con vật to- con vật nhỏ)

***Nhận xét:***…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Thứ 5 ngày 19 tháng 1 năm 2017

**TÔ MÀU CON CÁ HEO**

1. **Mục đích – yêu cầu:**

-Trẻ rèn kỹ năng cầm bút và tô màu: tô đường viền trước, tô từ ngoài vào trong, tô đều màu, không lem ra ngoài.

-Trẻ rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay.

-Trẻ rèn khả năng quan sát.

-Trẻ tích cực tham gia hoạt động

1. **Chuẩn bị:**

-Tranh mẫu. Sáp màu đủ cho các trẻ.

1. **Cách tiến hành:**

***\*Ổn định***: cho trẻ hát bài hát “Vui đến trường”

1. **HĐ:** Quan sát mẫu

-Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu và đàm thoại về tranh mẫu.

+Con có nhận xét gì về bức tranh của cô?

+Cô di màu có đẹp không?

-Cô làm mẫu và giải thích cách làm: cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bút bằng ba ngón tay. Tay trái giữ vở. Khi cô di màu cô nhẹ nhàng. Cô di màu từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

+Tay đẹp của con đâu?

-Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tay đẹp”

-Cô cho trẻ di màu trên không.

-Cô cho trẻ di màu trên giấy.

-Cô bao quát trẻ thực hiện, cô sửa và giúp đỡ cho trẻ.

-Cô bao quát trẻ, đến gần từng trẻ động viên khích lệ.

Cô cho trẻ nhận xét tranh của mình, của bạn.

-Cô nhận xét tranh của trẻ.

***Hoạt động chiều:***  -Lắp ráp, ghép hình các con vật sông dưới nước.

-TCVĐ: Về đúng nhà.

***Nhận xét cuối ngày:***……………………………………………………….…..…

……………………………………………………………………………………

Thứ 6 ngày 20 tháng 1 năm 2017

**HÁT: CÁ VÀNG BƠI**

**VẬN ĐỘNG THEO NHẠC: CÁ VÀNG BƠI**

***I.Mục đích – yêu cầu***

\_Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát và biết hát đúng giai điệu bài hát Cá vàng bơicủa tác giả:

\_ Biết chơi trò chơi.

\_Trẻ chú ý nghe và hát đúng giai điệu bài hát.

\_Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động tập thể.

***II.Chuẩn bị:***

\_Đĩa, máy nhạc.

***III.Cách tiến hành:***

\_Ổn định: cô cho trẻ chơi trò chơi cá bơi.

\_Dẫn dắt, giới thiệu bài hát.

**\*HĐ 1: Dạy hát bài “Cá vàng bơi” của tác giả Nguyệt Hằng**

\_Cô giới thiệu bài hát, tên tác giả bài hát: “Con vàng bơi” tác giả Nguyệt Hằng

\_Cô hát lần 1 (theo nhạc không lời). Hỏi trẻ: Cô vừa hát bài gì? Tác giả?

\_ Cô hát lần 2( không nhạc) và giảng giải nội dung bài hát. Cô giảng nôi dung bài hát : “bài hát nói về chú cá vàng trong bể nước, hằng ngày chú tung tăng bơi lượn và bắt bọ gậy để nước sạch trong"”.

\_Gợi ý cho trẻ nhắc lại tên bài hát, tên tác giả bài hát.

+ Cá vàng có cái gì xinh xinh? +Cá vàng bơi ở đâu?

+Cá vàng bắt con gì? + Cá vàng bắt bọ gậy để làm gì?

Giáo dục trẻ yêu quý động vật, ăn nhiêu cá .

\_Cô hát lần 3 (có nhạc). Cô dạy trẻ hát từng câu cho tới hết bài.

\_Cả lớp hát cùng cô 2 lần. Cho trẻ hátnhóm, cá nhân

\_Cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ và sửa sai cho trẻ.

\_Cả lớp hát lại một lần.

Cô hỏi lại tên bài hát và cho trẻ nhắc lại tên bài hát.

***\*HĐ 2:* Vận động theo nhạc: “ Cá vàng bơi”**

- Cô mở nhạc vận động mãu theo nhạc “ Cá vàng bơi” cho trẻ xem.

- Cô làm mẫu lần 2 đồng thời khuyến khích trẻ làm theo cô.

- Cô và trẻ cùng vận động 2-3 lần theo nhạc.

***Hoạt động chiều:*** - Quan sát bể cá cảnh, trò chuyện, nhận xét về màu sắc, hình dáng một số loại cá cảnh.

- Xếp dọn đồ chơi.

***Nhận xét cuối ngày:***……………………………………………………….…..…

……………………………………………………………………………………

Thứ 7 ngày 21 tháng 1 năm 2017

-Chơi tự do theo ý thích.

-Ôn các bài đã học.